ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG AN PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số:*37* /KH-UBND	*An Phước, ngày 21 tháng 9 năm 2020*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 trên địa bàn phường An Phước

Thực hiện Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân thị xã An Khê về triển khai thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 trên địa bàn thị xã An Khê;

Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 trên địa bàn phường An Phước như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, chuyển đổi hành vi, kêu gọi sự ủng hộ tích cực của toàn xã hội trong việc giải quyết toàn diện, đồng bộ các vấn đề về quy mô, cơ cấu, phân bổ, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn phường

2. Yêu cầu

Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, vận động, hỗ trợ… nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển

Các hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin … phải lồng ghép trong các hoạt động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể để đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí

II. ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. **Địa bàn thực hiện:** Trên địa bàn toàn phường

2. Đối tượng thực hiện

- Cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ phường đến tổ dân phố

- Các chức sắc tôn giáo; tri thức; những người có uy tín trong cộng đồng.

- Các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; vị thành niên, thanh niên, người cao tuổi.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2020-2030

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1

Truyền thông nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể từ phường đến tổ dân phố để huy động sự tham gia và cam kết về

công tác dân số thông qua việc chỉ đạo, đầu tư nguồn lực, lồng ghép các vấn đề dân số trong chính sách, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội; phát huy lợi thế cơ cấu dân số vàng; kiểm soát tốc độ gia tăng dân số, duy trì mức sinh thay thế hợp lý; thích ứng với già hóa dân số; nâng cao chất lượng dân số; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn phường.

2. Mục tiêu 2

Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, sự ủng hộ và tích cực thực hiện của mọi người dân, đặc biệt là các cặp vợ chồng, nam, nữ ở độ tuổi sinh đẻ trong cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, góp phần duy trì vững chắc mức sinh thay thế

Các chỉ tiêu cần đạt được đến năm 2030

- 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng được sinh đủ hai con; quyền và trách nhiệm trong việc sinh con và nuôi dạy con tốt; hệ lụy của mức sinh thấp; lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai góp phần thực hiện thành công cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên có hai con, duy trì chắc mức sinh thay thế.

- 90% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ, hiểu biết đầy đủ về lợi ích của cuộc vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con; hệ lụy của mức sinh thấp; lợi ích của việc thực hiện các biện pháp tránh thai.

- 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ sẵn sàng chấp nhận thực hiện kế hoạch hóa gia đình, sinh đủ hai con.

- 90% các cặp vợ chồng, nam nữ trong độ tuổi sinh đẻ sẵn sàng chấp nhận các biện pháp phòng tránh bệnh nhiễm khuẩn do quan hệ tình dục.

3. Mục tiêu 3

Truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về lợi ích của việc kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh, giá trị và quyền bình đẳng của trẻ em gái và không thực hiện lựa chọn giới tính thai nhi

Các chỉ tiêu cần đạt được đến năm 2030

- 95% các cặp vợ chồng, nam nữ trong độ tuổi sinh đẻ, ông bà, cha mẹ được cung cấp thông tin và hiểu được thực trạng nguyên nhân, hậu quả của mất cân bằng giới tính khi sinh.

- 95% các cặp vợ chồng cam kết không lựa chọn giới tính thai nhi vào năm 2030

- 95% cán bộ và nhân viên y tế, cơ sở y tế cung cấp các dịch vụ liên quan đến giới tính thai nhi hiểu và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi

- 95% các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông thực hiện việc giáo dục giới tính, bình đẳng giới, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh thông qua

việc tích hợp các nội dung này vào môn học và hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông.

- 90% vị thành niên, thanh niên, nam nữ sắp kết hôn được cung cấp đầy đủ kiến thức về các hành vi vi phạm pháp luật về lựa chọn giới tính thai nhi.

4. Mục tiêu 4

Truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết, kỹ năng thực hành của mọi người dân về các vấn đề liên quan đến tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh, tật trước sinh, sơ sinh; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân về tảo hôn và hôn nhân cận huyết, tiến tới đẩy lùi tình trạng này góp phần nâng cao chất lượng dân số

Các chỉ tiêu cần đạt đến năm 2030

- 90% nam, nữ thanh niên, phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về lợi ích của việc tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, hậu quả của tảo hôn hôn nhân cận huyết các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

90% nam, nữ thanh niên hiểu rõ được lợi ích của việc tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; hậu quả của tảo hôn hôn nhân cận huyết, các nội dung liên quan đến chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình

- 95% phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về lợi ích của tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh.

- 95% phụ nữ mang thai đồng ý tham gia tầm soát, chẩn đoán, điều trị sớm bệnh tật trước sinh, sơ sinh

90% bà mẹ đồng ý tầm soát sơ sinh

5. Mục tiêu 5

Truyền thông nâng cao nhận thức, thái độ, kỹ năng thực hành của vị thành niên, thanh niên đề cao vai trò trách nhiệm của gia đình, nhà trường, cộng đồng trong việc giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình cho vị thành niên, thanh niên nhằm giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn ở nhóm đối tượng này

Các chỉ tiêu cần đạt đến năm 2030

- 95% trẻ vị thành niên/thanh niên được cung cấp, cập nhật kiến thức về dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình như các biện pháp tránh thai, tác hại của việc phá thai, mang thai ngoài ý muốn.

- 95% vị thành niên/thanh niên hiểu và có kỹ năng thực hành về dân số sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình như: Biết cách phòng tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục, biết cách lựa chọn các biện pháp tránh thai phù hợp, hiểu được tác hại của việc phá thai, nắm được địa chỉ cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

- 95% cha mẹ có con trong độ tuổi vị thành niên/thanh niên ủng hộ, hướng dẫn, hỗ trợ con cái chủ động tìm hiểu thông tin, kiến thức tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ dân số, sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình.

6. Mục tiêu 6

Truyền thông nâng cao nhận thức, tạo môi trường đồng thuận và tích cực tham gia của toàn xã hội vào phong trào hỗ trợ, chăm sóc nâng cao sức khỏe người cao tuổi.

Các chỉ tiêu cần đạt đến năm 2030

- 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, biết cách tự xử lý bước đầu một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, kiến thức về chế độ dinh dưỡng, chế độ luyện tập phù hợp, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ.

- 80% người cao tuổi hiểu và áp dụng các kiến thức về các biện pháp chăm sóc sức khỏe phù hợp, biết cách tự xử lý bước đầu một số bệnh thường gặp, chế độ dinh dưỡng, chế độ luyện tập phù hợp, đi khám sức khỏe định kỳ

- 95% người dân hiểu được nghĩa vụ, trách nhiệm, đạo lý truyền thống trong chăm sóc, giúp đỡ và phát huy vai trò của người cao tuổi; nghĩa vụ trách nhiệm quan tâm, phụng dưỡng người cao tuổi; hình thành nền tảng nhận thức xã hội và ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc chủ động tự lo cho tuổi già khi còn trẻ

- 90% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc, được chăm sóc sức khỏe bởi gia đình và cộng đồng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường cung cấp thông tin về dân số và phát triển đến cấp ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể

Thường xuyên cập nhật thông tin, tiếp nhận, cung cấp các tài liệu tuyên truyền, vận động về dân số và phát triển cho lãnh đạo.

2. Huy động các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội tham gia truyền thông về dân số và phát triển; tiếp tục xây dựng, triển khai các chương trình phối hợp, tập trung xây dựng mô hình, hoạt động truyền thông toàn diện các nội dung về dân số và phát triển.

Huy động các chức sắc tôn giáo; tổ trưởng tổ dân phố; người có uy tín trong cộng đồng tích cực ủng hộ các hành vi có lợi về dân số và phát triển; lồng ghép nội dung truyền thông về dân số và phát triển vào sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt văn hóa, lễ hội; đưa các tiêu chí về dân số vào quy ước của tổ dân phố

Tổ chức các sự kiện truyền thông gây ấn tượng mạnh, thu hút đông đảo quần chúng Nhân dân tham gia; tạo sự đồng thuận ủng hộ của toàn xã hội trong việc xây dựng và thực hiện các hành vi tích cực, phê phán các hành vi vi phạm về chính sách dân số và phát triển. Hàng năm tổ chức các sự kiện vào các dịp kỷ

niệm Ngày dân số Thế giới; Ngày Quốc tế trẻ em gái; Ngày Quốc tế người cao tuổi; Tháng hành động Quốc gia về Dân số và các sự kiện truyền thông khác.

3. Đa dạng hóa các loại hình, sản phẩm truyền thông về dân số và phát triển; bảo đảm về chất lượng, đổi mới về hình thức và nội dung.

Định kỳ hàng năm tiếp nhận các tài liệu và sản phẩm truyền thông như tờ rơi, sách mỏng, pano, áp phích… về các nội dung dân số và phát triển cung cấp cho các nhóm đối tượng phù hợp.

Thường xuyên tuyên truyền về dân số và phát triển trên các cụm loa truyền thanh ở tổ dân phố.

4. Đẩy mạnh truyền thông thay đổi hành vi về dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục; lồng ghép nội dung truyền thông dân số và phát triển vào chương trình giải trí, thể thao, nghệ thuật trên các phương tiện thông tin đại chúng

Thường xuyên cập nhật và tăng cường truyền thông về dân số và phát triển trên cổng thông tin điện tử của phường và trên các cụm loa truyền thanh ở tổ dân phố.

5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp trong hệ thống Y tế - dân số; phát huy vai trò đội ngũ viên chức, cộng tác viên làm công tác dân số, y tế cơ sở nhằm hình thành và duy trì bền vững hành vi tích cực về dân số và phát triển của các tầng lớp Nhân dân

Hàng năm tổ chức các cuộc mít tinh, cổ động, nói chuyện chuyên đề nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và các ngày kỷ niệm của ngành dân số

Thường xuyên lồng ghép các nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của Nhân dân tại các tổ dân phố; đưa chính sách dân số và phát triển vào Quy ước của các tổ dân phố; tiêu chuẩn đánh giá tổ dân phố văn hóa; gia đình văn hóa.

Duy trì đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số khi đến thăm hộ gia đình.

Đăng ký tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên dân số nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện truyền thông, giáo dục và tư vấn hiệu quả tại hộ gia đình.

Tuyên truyền tạo điều kiện cho người dân thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các giải thể thao nhằm thu hút đông đảo tầng lớp Nhân dân tham gia.

6. Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục thân thiện với trẻ em vị thành niên, thanh niên; đề cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và cộng đồng trong việc phổ biến kiến thức, kỹ năng về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới tính, bình đẳng giới, không kết hôn sớm, không kết hôn cận huyết thống cho trẻ vị thành niên, thanh niên

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí phù hợp với vị thành niên/thanh niên: Hàng năm tiếp nhận cấp phát các tài liệu truyền thông như: tờ rơi, sách mỏng… tổ chức chương trình tọa đàm, giao lưu về các vấn đề liên quan đến dân số và phát triển dành cho vị thành niên/thanh niên.

Tham gia các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng làm việc với vị thành niên, thanh niên, kỹ năng tư vấn cho người cung cấp dịch vụ dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình để đảm bảo cung cấp các dịch vụ mang tính thân thiện, bình đẳng, riêng tư, bảo mật, phù hợp với tâm lý vị thành niên/thanh niên.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí từ ngân sách của địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế

Thực hiện tư vấn nhằm cung cấp các thông tin, kiến thức, kỹ năng cần thiết về kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giáo dục giới tính, tầm soát chăm sóc sức khỏe người cao tuổi… đến mọi người dân trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình, đề án, kế hoạch thuộc lĩnh vực Y tế - Dân số

Tiếp nhận các sản phẩm truyền thông về các vấn đề liên quan đến dân số và phát triển cung cấp cho Đảng ủy, chính quyền, Mặt trận và các ban, ngành, đoàn thể phường nhằm thực hiện hiệu quả chương trình.

Đảm bảo chế độ báo cáo cho cấp trên theo quy định

2. Công chức Văn hóa – Xã hội

Phối hợp với Trạm Y tế và các ban, ngành, đoàn thể phường thường xuyên tuyên truyền các nội dung về dân số và phát triển bằng nhiều hình thức như: thông qua cuộc họp ở tổ dân phố, trên các cụm loa ở tổ dân phố, trên cổng thông tin điện tử phường….

3. Công chức Tư pháp-Hộ tịch

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể phường tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật về chính sách dân số và phát triển đến mọi người dân trên địa bàn phường

4. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể phường

Đẩy mạnh triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển đến cán bộ, hội viên, đoàn viên và Nhân dân trên địa bàn phường. Vận động người dân tham gia hưởng ứng các sự kiện, ngày kỷ niệm về dân số, thực hiện các hành vi tích cực và phê phán các hành vi vi phạm chính sách dân số và phát triển

5. Tổ trưởng các tổ dân phố

Phối hợp công chức Văn hóa – Xã hội và các ban, ngành liên quan triển khai các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển đến Nhân dân trên địa bàn phường bằng các hình thức như: tuyên truyền trên các cụm loa ở tổ dân phố, thông qua các cuộc họp ở tổ dân phố….với nội dung tuyên truyền dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình truyền thông dân số đến năm 2030 trên địa bàn phường An Phước; đề nghị các ban, ngành, đoàn thể phường, các bộ phận được phân công và Tổ trưởng các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- Mặt trận và các ban, ngành, đoàn thể phường;
- Trạm Y tế phường;
- 03 TDP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG AN PHƯỚC T.X AN KHÊ T.GIA LAI

Lương Trung Dũng